

# Đổi mới phương pháp dạy học chuyên ngành Giáo dục mầm non ở Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang theo hướng tiếp cận năng lực người học

Lại Thái Mạnh\*, Nguyễn Thị Tuyết Nhung\*

\*ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

Received: 26/3/2023; Accepted: 30/3/2023; Published: 3/4/2023

**Abstract:** The problem of innovating teaching methods following the competence-based approach at colleges and universities is about not only paying attention to positive intellectual activities of learners but also paying attention to training problem-solving competences associated with life situations and professional activities. The article mentions how these innovative issues can be achieved when teaching specialized subjects for students majoring in Early Childhood Education following competence-based approach at Kien Giang College of Education.

**Keywords:** Competence-based approach, teaching method innovation

## 1. Mở đầu

Đổi mới phương pháp dạy học hiện đã và đang tiếp tục thực hiện chuyên từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực (TCNL) của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc sinh viên (SV) học được cái gì đến chỗ quan tâm SV vận dụng được cái gì qua việc học. Điều đó đòi hỏi người học phải biết cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn kỹ năng (KN), hình thành năng lực (NL) và phẩm chất riêng biệt. Bên cạnh đó chúng ta cần phải hiểu việc hình thành NL ở đây không chỉ dừng lại ở NL chuyên môn mà còn có những NL chung như: NL hành động, NL cộng tác, NL giải quyết vấn đề phức hợp, NL sử dụng các công nghệ hiện đại... Trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nêu rõ: “*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, KN của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, KN, phát triển năng lực (PTNL). Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học*”.

Như vậy nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục theo yêu cầu của xã hội cần thay đổi cách dạy và cách học trong mối quan hệ dạy và học hiện nay. Đổi mới

phương pháp dạy học nói chung và đổi mới phương pháp dạy học các môn chuyên ngành Giáo dục mầm non (GDMN) nói riêng tại Trường CĐSP Kiên Giang là việc làm hết sức quan trọng và cần thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Năng lực

- Theo tác giả Hoàng Phê trong Từ điển Tiếng Việt: NL là “Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó... Phẩm chất tâm lí và sinh lí tạo cho con người có khả năng hoàn thành một hoạt động nào đó với chất lượng cao...” [2].

- Theo Đại Từ điển Tiếng Việt: “NL là khả năng đủ để thực hiện tốt một công việc” [3].

- Theo Nguyễn Văn Cường thì “NL là khả năng thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ, giải quyết các vấn đề trong những tình huống xác định cũng như tình huống thay đổi trên cơ sở tổng hợp các kiến thức, KN và các thuộc tính tâm lý khác như động cơ, ý chí, quan niệm, giá trị,... suy nghĩ thấu đáo và sự sẵn sàng hành động” [1].

Như vậy, NL là khả năng huy động kiến thức, KN, thái độ để thực hiện thành công một công việc hay một tình huống nào đó của một cá nhân.

### 2.2. Đổi mới phương pháp dạy học các môn chuyên ngành cho SV ngành GDMN theo hướng TCNL

Để đổi mới phương pháp dạy học theo hướng TCNL cho SV chuyên ngành GDMN dựa trên cơ sở thực tiễn giảng dạy chúng ta cần:

Thứ nhất, cần thay đổi đề cương chi tiết các học phần chuyên ngành GDMN theo hướng TCNL;

Thứ hai, cần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng TCNL;

Thứ ba, cần đổi mới nội dung dạy học phù hợp với thực tế;

Thứ tư, cần đổi mới về môi trường dạy và học;

Thứ năm, cần đổi mới việc đánh giá SV theo hướng PTNL.

*2.2.1. Đổi mới xây dựng đề cương chi tiết học phần chuyên ngành GDMN theo hướng TCNL.*

a. Đổi mới cách xác định mục tiêu học phần

Đổi mới các xác định mục tiêu học phần trong đó thể hiện rõ mục tiêu về phẩm chất và NL thông qua việc hình thành kiến thức, KN; mục tiêu dạy học đề xuất trong đề cương được mô tả một cách chi tiết và có thể quan sát được, đánh giá được. Trong đó cấu trúc chung của NL được mô tả là sự kết hợp của bốn NL thành phần, bao gồm [1]:

NL chuyên môn: là khả năng thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn cũng như khả năng đánh giá kết quả chuyên môn một cách độc lập, có phương pháp và chính xác về mặt chuyên môn.

NL phương pháp: là khả năng đối với những hành động có kế hoạch, định hướng mục đích trong việc giải quyết các nhiệm vụ và vấn đề. Là những khả năng tiếp nhận, xử lý, đánh giá, truyền thụ và trình bày tri thức.

NL xã hội: là khả năng đạt được mục đích trong những tình huống giao tiếp ứng xử xã hội cũng như trong những nhiệm vụ khác nhau trong sự phối hợp chặt chẽ với những thành viên khác.

NL cá thể: là khả năng xác định, đánh giá được những cơ hội phát triển cũng như những giới hạn của cá nhân phát triển năng khiếu, xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển cá nhân, những quan điểm, chuẩn giá trị đạo đức.

b. Xây dựng cấu trúc nội dung chương trình học

Để có thể tổ chức dạy học theo định hướng PTNL cho SV mỗi chương của học phần được xem là một đơn vị cơ bản của nội dung học phần. Mỗi chương cần chứa đựng và cần hình thành cho SV 4 NL: NL chuyên môn, NL phương pháp, NL xã hội, NL cá thể. Do vậy trong phần nhiệm vụ của SV cần được thể hiện như là việc làm cụ thể của người học phải thực hiện dưới sự hướng dẫn và hỗ trợ của giảng viên (GV) để đạt mục tiêu NL mà học phần mang lại.

c. Xác định hình thức tổ chức dạy học phù hợp cho từng chương

Trong đề cương chi tiết cần phải xác định việc sử dụng hình thức tổ chức dạy học cho từng chương phù hợp với nội dung cụ thể của chương tương ứng với

nhiệm vụ học tập của SV. Đặc biệt trong đề cương phải cung cấp tường minh các thông tin có tính chất hướng dẫn SV cần phải chuẩn bị và thực hiện nhiệm vụ học tập cho từng chương khác nhau.

*2.2.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chuyên ngành cho SV ngành GDMN theo hướng TCNL.*

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chuyên ngành GDMN theo hướng PTNL người học không những cần chú ý đến tính tích cực hoá của SV về các hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện NL giải quyết các vấn đề thực tiễn gắn liền với hoạt động nghề nghiệp, đồng thời chú trọng hoạt động trí tuệ gắn với hoạt động thực hành trong quá trình học tập. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới mối quan hệ có sự tác động đa chiều giữa GV và SV có ý nghĩa quan trọng nhằm PTNL xã hội. Trong quá trình giảng dạy ngoài việc hướng dẫn SV học tập những tri thức và KN riêng lẻ của các học phần chuyên ngành cần bổ sung các chủ đề học tập phức hợp nhằm PTNL giải quyết các vấn đề phức hợp.

Để đổi mới phương pháp dạy học các môn chuyên ngành GDMN theo định hướng PTNL người học cần chú trọng những định hướng chung mang tính tổng quát sau:

- Cần phát huy tối đa tính tích cực, tự giác, chủ động tìm tòi, nghiên cứu sáng tạo trong tiếp nhận tri thức của SV, hình thành và PTNL tự học (thông qua sách, thông tin internet; tích cực nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin bài học,...), trên cơ sở đó phát triển tư duy cho SV.

- Việc chọn lựa phương pháp giảng dạy cho các học phần chuyên ngành chú trọng các phương pháp đặc thù như phương pháp dạy học theo nhóm, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học theo tình huống,... Tuy nhiên, dù lựa chọn phương pháp nào cũng cần phải đảm bảo sự nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ của SV dưới sự dẫn dắt, định hướng của GV.

- Phải có kế hoạch sử dụng phối hợp các phương pháp, hình thức dạy học khác nhau tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà tổ chức lớp học linh động theo nhóm hay cá nhân, học trong lớp hay ngoài lớp, đi quan sát tại cơ sở GDMN,... Đồng thời, cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn KN thực hành cho SV, giúp SV có thể vận dụng lý thuyết vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho SV.

- Tích cực ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học. GV vận dụng công nghệ

thông tin để có thể tương tác với SV ở mọi nơi. Bài giảng được soạn thảo đa dạng với nhiều hình ảnh và gói gọn vào các thiết bị, thúc đẩy hoạt động dạy và học diễn ra mọi lúc, mọi nơi, giúp cho SV có thể chủ động quyết định nội dung, phương thức học tập theo nhu cầu của bản thân.

### 2.2.3. *Đổi mới nội dung dạy học phù hợp với thực tế*

Nội dung chương trình không nên thể hiện quá chi tiết, có tính mở nên tạo điều kiện để người dạy dễ cập nhật tri thức mới. Đối với các môn phương pháp chuyên ngành GDMN cần thường xuyên cập nhật các kiến thức mới được bổ sung các dịp bồi dưỡng hàng năm, đề ra nội dung phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu của xã hội.

Cần chú ý nội dung được lựa chọn nhằm đạt được kết quả đầu ra đã quy định; chương trình chỉ nên quy định những nội dung chính.

Chú trọng các KN thực hành, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn. Giáo trình học tập không trình bày thành hệ thống mà phân nhánh và xen kẽ kiến thức với hoạt động thực hành.

### 2.2.4. *Đổi mới môi trường dạy và học*

Môi trường học tập là điều kiện, cơ sở để hoạt động dạy và hoạt động diễn ra thuận lợi. Môi trường học tập được tạo ra dựa trên cơ sở vật chất và thiết bị dạy học là tập hợp những đối tượng vật chất mà GV sử dụng với tư cách là phương tiện để điều khiển hoạt động nhận thức của người học.

Khi chuyển sang dạy học theo định hướng PTNL người học môi trường dạy và học cần có những thay đổi phù hợp tạo điều kiện cho người học PTNL. Cần phát huy tốt thế mạnh của cơ sở đào tạo về công nghệ thông tin, ứng dụng kỹ thuật số, đảm bảo tốt cơ sở phương tiện dạy học đó là hệ thống đồ dùng trực quan, thiết bị điện tử, máy tính, máy chiếu, hệ thống sách giáo trình, sách tham khảo, phim học tập và các phần mềm mô phỏng hỗ trợ cho hoạt động của GV; đồng thời vận dụng tốt môi trường số vào giảng dạy làm thay đổi phương pháp giáo dục truyền thống. Thông qua đường truyền internet, SV thực hiện các bài tập và thiết kế giáo án được giao một cách tốt nhất.

### 2.2.5. *Đổi mới việc đánh giá SV theo hướng PTNL*

Trong đánh giá SV theo định hướng PTNL chúng ta có rất nhiều phương pháp do đó GV cần lựa chọn cho mình những phương pháp đánh giá phù hợp với chuyên ngành đang đào tạo. Tuy nhiên, cần chọn những phương pháp đánh giá mức độ kiến thức và NL thông qua các hoạt động mà SV thực hiện được trong quá trình học tập. Có những phương pháp sau:

Tự đánh giá: là hoạt động người học tự đánh giá

về quá trình học tập của bản thân mình, liên quan đến sự phản ánh, giám sát, đánh giá, đặt ra mục đích và kế hoạch thực hiện để đạt được mục đích đó. Tự đánh giá rất hữu ích trong việc giúp SV nhận thức sâu sắc về bản thân, nhận ra được điểm mạnh và điểm yếu của mình. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm thiết thực để điều chỉnh hoạt động học kịp thời.

Đánh giá quá trình học tập của SV: Đánh giá quá trình là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động giảng dạy học phần, cung cấp thông tin phản hồi cho GV với mục tiêu cải thiện hoạt động hướng dẫn, giảng dạy. Mỗi quan tâm của đánh giá quá trình là hiệu quả của hoạt động dạy học trong việc phát triển khả năng của người học, chứ không phải là việc chứng minh SV đã đạt được một mức độ thành tích nào đó.

Đánh giá dự án học tập: đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ học tập gắn liền với thực tiễn. Dựa vào mục tiêu dạy học và đặc điểm của từng dự án GV tiến hành đánh giá về yêu cầu thể hiện các KN và áp dụng những ý tưởng trong các sản phẩm của hoạt động học tập của SV.

Đánh giá sản phẩm hoạt động học tập: đánh giá và trao đổi với SV về những sản phẩm cụ thể, có giá trị, là bằng chứng của sự vận dụng kiến thức, KN đã học và khả năng ứng dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá những kiến thức, KN đó (bản đồ tư duy, báo cáo khoa học, bài báo,...)

## 3. Kết luận

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng PTNL cho người học nói chung và đổi mới dạy học các môn chuyên ngành GDMN tại Trường CĐSP Kiên Giang nói riêng đòi hỏi giáo viên phải đổi mới trên cả ba mặt: đề cương chi tiết, phương pháp giảng dạy và đánh giá người học. Có như vậy, mới phát huy các NL của SV một cách tốt nhất. Như luật giáo dục đã đề ra: Phương pháp giáo dục đại học phải coi trọng NL tự học, tự nghiên cứu, tạo điều kiện cho người học phát triển tư duy sáng tạo, rèn KN thực hành, tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng.

### Tài liệu tham khảo

1. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB ĐHQG Hà Nội.
2. Hoàng Phê (2003), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng.
3. Nguyễn Như Ý (2011), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
4. Trần Thị Thủy, Nguyễn Công Khanh (2016), *Dạy học tích hợp PTNL học sinh (quyển 1,2)*, NXB Đại học Sư Phạm Hà Nội.